|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 95 /KH-UBND | *Hương Trà, ngày 12 tháng 01 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 thị xã Hương Trà**

Thực hiện Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023. Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn thị xã với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

1. Mục tiêu:

Rà soát các thủ tục hành chính đang áp dụng nhằm kịp thời phát hiện để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng mọi nguồn lực của xã hội...

2. Yêu cầu:

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính hiện hành.

- Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan (sản phẩm rà soát, đánh giá thủ tục hành chính) phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu nêu trên.

**II. PHẠM VI RÀ SOÁT**

1. Tập trung rà soát các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đã được đăng ký, lựa chọn và thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương *(có danh mục kèm theo)*.

2. Ngoài các đơn vị được giao nhiệm vụ rà soát thủ tục hành chính nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch, các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã tự xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát theo kế hoạch của từng đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, nếu các đơn vị, địa phương phát hiện thủ tục hành chính, quy định hành chính có vướng mắc, bất cập, khó thực hiện hoặc các thủ tục hành chính đã đăng ký, lựa chọn rà soát theo Kế hoạch bị bãi bỏ, thay thế bằng thủ tục hành chính khác thì các đơn vị, địa phương chủ động bổ sung vào danh mục rà soát, tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá trọng tâm báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã theo quy định.

**III. NGUYÊN TẮC RÀ SOÁT VÀ SẢN PHẨM**

1. Nguyên tắc rà soát:

- Tập trung rà soát các thủ tục hành chính theo các tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính, những bất cập của quy định thủ tục hành chính so với thực tế.

- Việc rà soát, đánh giá được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các thủ tục hành chính, các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của thủ tục hành chính với các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý nhà nước, những thay đổi về kinh tế, xã hội và điều kiện khách quan khác.

- Kết quả của quá trình rà soát nhằm đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp pháp, không hợp lý; đảm bảo thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho đối tượng thực hiện.

2. Sản phẩm:

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính gửi kèm biểu mẫu rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì rà soát đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

**IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các phường, xã**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch này, hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định, đáp ứng mục tiêu đề ra; đảm bảo chất lượng kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và các quy định có liên quan.

- Tổ chức phân công cán bộ, công chức thực hiện rà soát, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND thị xã xử lý, tổng hợp kết quả rà soát của đơn vị, địa phương; bảo đảm điều kiện cần thiết để phục vụ công tác rà soát thủ tục hành chính của đơn vị, địa phương.

- Gửi báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 về Văn phòng HĐND-UBND thị xã **trước ngày 15/7/2023 trên Hệ thống quản lý văn bản điều hành thị xã** để tổng hợp, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh. Kết quả rà soát gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, phương án đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; sơ đồ nhóm thủ tục hành chính trước và sau rà soát *(đối với rà soát nhóm thủ tục hành chính)*.

**2. Văn phòng HĐND-UBND thị xã có trách nhiệm**

- Hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát; đồng thời theo dõi, đôn đốc, việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đối với các cơ quan, ban, ngành và UBND các phường, xã trên địa bàn thị xã.

- Kiểm tra kết quả rà soát của các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, phường; Trường hợp kết quả rà soát chưa đạt yêu cầu, Văn phòng HĐND-UBND thị xã không tiếp nhận, trả lại và đề nghị các đơn vị rà soát bổ sung để đạt mục tiêu đặt ra; đồng thời báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND thị xã phê bình các phòng, ban chuyên môn cấp thị xã và UBND các xã, phường không thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất Ủy ban nhân dân thị xã kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

- Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, ban, ngành và UBND các phường, xã thực hiện các Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh; các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành Trung ương thông qua.

- Tổng hợp, tham mưu UBND thị xã báo cáo kết quả rà soát về UBND tỉnh trước ngày 01/8/2023.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ nguồn ngân sách và mức chi cho hoạt động rà soát được áp dụng theo các nội dung chi tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh (để báo cáo);  - CT, các Phó CT UBND thị xã;  - Các CQCM thuộc thị xã;  - UBND xã, phường;  - LĐVP, các CV;  - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đỗ Ngọc An** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên/nhóm TTHC (Mã số TTHC)** | **Lĩnh vực** | **Cơ quan thực hiện rà soát** | | **Thời gian hoàn thành** | **Định hướng, phương án đơn giản hóa** | **Căn cứ pháp lý** |
| **Chủ trì** | **Phối hợp** |
|  | Đăng ký khai sinh ([1.001193](https://csdl.dichvucong.gov.vn/web/mtv/thu_tuc_hanh_chinh/chi_tiet_tthc/index?id=1774&qdcbid=18752&r_url=tra_cuu_tthc_bg)) | Hộ tịch | Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:** “văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh” trong trường hợp ông, bà, cô, chú, anh, chị, em đi đăng ký khai sinh cho trẻ em.  **- Lý do:** Chỉ cần có thông tin đầy đủ, hợp lệ của cha hoặc mẹ đối với trẻ được khai sinh | Khoản 2, Điều 2, Chương I Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. |
|  | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất (2.000337) | Thi đua – Khen thưởng | Phòng  Nội vụ |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:** Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân (bản chính).  **- Lý do:** Giảm bớt giấy tờ, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân được đề nghị khen thưởng do có thành tích đột xuất, vì thông qua biên bản và văn bản đề nghị các đơn vị đề nghị tặng Giấy khen đã nêu cụ thể thành tích đột xuất. | Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ |
|  | Thủ tục thành lập hội (1.003827) | Tổ chức phi chính phủ | Phòng  Nội vụ |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:** Sơ yếu lý lịch của người đứng đầu ban vận động thành lập hội.  **- Lý do:** Chỉ cần Phiếu lý lịch tư pháp. | Khoản 5, Điều 7, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ |
|  | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng (1.001776) | Bảo trợ xã hội | Phòng LĐ-TB&XH | UBND các phường, xã | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung cơ sở pháp lý TTHC:** Văn bản Hội đồng xét duyệt Hồ sơ trợ cấp xã hội hàng tháng của UBND các xã, phường  **- Lý do:** Đã thống nhất với Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đối với người khuyết tật, đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ giúp xã hội không cần có hội đồng họp để xét duyệt lại | Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 20/2021/NĐCP ngày 15/3/2021 của Chính phủ |
|  | Thủ tục Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (1.004873) | Hộ tịch | Phòng Tư pháp,  UBND các xã, phường |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:** Trường hợp công dân có yêu cầu cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân nhưng không thể trực tiếp đến UBND xã để đăng ký thủ tục và uỷ quyền cho người thân làm thay thì không cần phải có văn bản ủy quyền.  **- Lý do:** Nếu người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, vợ chồng, anh, chị em ruột của người ủy quyền thì chỉ cần xuất trình giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người uỷ quyền. | Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp |
|  | Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm (1.000954) | Văn hóa - Thể thao | Phòng VHTT, UBND các xã, phường |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Điều chỉnh thành phần hồ sơ**: Từ: “Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hoá của hộ gia đình” thành “Danh sách các hộ gia đình đăng ký thi đua xây dựng danh hiệu gia đình văn hoá”  **- Lý do:** Hạn chế thành phần hồ sơ giấy. | Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ |
|  | Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi | Hộ tịch | Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã |  | Trước ngày 15/7/2023 | **- Bỏ nội dung thành phần hồ sơ:** “Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh” trong trường hợp ông, bà, cô, chú, anh, chị, em đi đăng ký khai sinh cho trẻ em.  **- Lý do:** Chỉ cần thống nhất với cha, mẹ trẻ em về các nội dung khai sinh | - Khoản 2, Điều 2, Chương I Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**